

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Tên gói hàng hóa/dịch vụ : “Bảo dưỡng, vệ sinh trang thiết bị”
Bên mời chào giá : Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam
Chi nhánh Nội Bài

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỔ TRƯỞNG TỔ MUA SẮM

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Thư mời chào giá	3
1. Yêu cầu về hàng hóa/dịch vụ	4
2. Yêu cầu về tư cách Nhà cung cấp	4
3. Yêu cầu chào giá	5
4. Tiêu chuẩn đánh giá	5
4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tư cách nhà cung cấp	5
4.2 Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	5
5. Các yêu cầu khác	6
5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX	6
5.2 Làm rõ HSDX	6
5.3 Đánh giá các HSDX	7
5.4 Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn	7
5.5 Thông báo kết quả	8
5.6 Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng	8
5.7 Xử lý vi phạm	8
Biểu mẫu chào giá	9
Phụ lục 01: Nội dung công việc bảo dưỡng	11
Phụ lục 02: Nội dung công việc vệ sinh	15

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam
VIAGS Nội Bài	Công ty TNHH MTV DVMD sân bay Việt Nam - CN Nội Bài
LC NCC	Lựa chọn nhà cung cấp
P.KHHC	Phòng Kế hoạch hành chính

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

CÔNG TY DVMD SÂN BAY VIỆT NAM
CHI NHÁNH NỘI BÀI
TỔ MUA SẮM HHDV

Số: 05/TB-TMS-BDVS

V/v: Bảo dưỡng, vệ sinh trang thiết bị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty

Hiện nay Công ty TNHH MTV Dịch vụ Mặt đất Sân bay Việt Nam – Chi nhánh Nội Bài có nhu cầu thực hiện gói HHDV: “Bảo dưỡng, vệ sinh trang thiết bị”. VIAGS Nội Bài kính mời Quý Công ty tham gia Chào giá gói hàng hóa, dịch vụ này (***Hồ sơ yêu cầu kèm theo***).

Chi tiết xin liên hệ:

- Ông Nguyễn Khánh Toàn - Thư ký Tổ mua sắm HHDV
 - Điện thoại : (84-24) 38865 002 - Ext: 6191
 - Fax : (84-24) 38840 741
 - Email : toannk@viags.vn
 - Thời gian nhận HSYC và dẫn khảo sát hiện trạng vị trí thực hiện các công việc: Từ ngày 17/02/2023 đến 15 giờ ngày 24/02/2023 (Giờ hành chính)
 - Địa điểm nộp Hồ sơ đề xuất: Phòng Kế hoạch Hành chính - Trụ sở Công ty Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam - Chi nhánh Nội Bài - Tầng 6 nhà VAECO - Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.
 - Hạn cuối nộp Hồ sơ đề xuất: **15 giờ ngày 24/02/2023** qua Fax, Email, gửi trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện.
 - Phát hành miễn phí hồ sơ.
- Xin cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Tổ MS.

TỔ TRƯỞNG TỔ MUA SẮM

1. YÊU CẦU VỀ HÀNG HÓA/DỊCH VỤ

1.1. Nội dung, danh mục hàng hóa/dịch vụ, số lượng:

STT	CÔNG VIỆC THỰC HIỆN	SL (máy)	LẦN THỰC HIỆN	ĐƠN GIÁ/ LẦN/MÁY	THÀNH TIỀN
I	Bảo dưỡng máy giặt, máy sấy, máy là, máy gấp chăn (định kỳ 3 tháng/lần)				
1	Bảo dưỡng máy gấp chăn FlexFold AT230	2	4		
2	Bảo dưỡng máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W4330N	2	4		
3	Bảo dưỡng máy giặt vắt công nghiệp Primer	1	4		
4	Bảo dưỡng máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W5600X	7	4		
5	Bảo dưỡng máy là công nghiệp Electrolux IC43316	1	4		
6	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Electrolux T4650	2	4		
7	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Electrolux T4900	10	4		
8	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Primer	1	4		
9	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Electrolux T3650	2	4		
II	Vệ sinh máy giặt, máy sấy, máy là, máy gấp chăn (định kỳ 1 tháng/lần - đối với các tháng không thực hiện bảo dưỡng)				
1	Vệ sinh máy gấp chăn FlexFold AT230	2	8		
2	Vệ sinh máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W4330N	2	8		
3	Vệ sinh máy giặt vắt công nghiệp Primer	1	8		
4	Vệ sinh máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W5600X	7	8		
5	Vệ sinh máy là công nghiệp Electrolux IC43316	1	8		
6	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Electrolux T4650	2	8		
7	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Electrolux T4900	10	8		
8	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Primer	1	8		
9	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Electrolux T3650	2	8		
	TỔNG				
	THUẾ GTGT 10%				
	TỔNG CỘNG TIỀN HÀNG				

* Nội dung công việc bảo dưỡng, vệ sinh chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

1.2. Yêu cầu, tiêu chuẩn hàng hóa/dịch vụ: theo Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC.

1.3. Địa điểm bàn giao: Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội

2. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH - NĂNG LỰC NHÀ CUNG CẤP

- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động (bản photocopy hoặc bản sao công chứng) do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Nếu Nhà cung cấp đã ký hợp đồng/ hợp đồng nguyên tắc với VIAGS Nội Bài thì không cần cung cấp những tài liệu nêu trên.

3. YÊU CẦU CHÀO GIÁ

3.1. Giá chào phải ghi rõ tổng giá trị chào giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí theo quy định và các chi phí phát sinh khác (nếu có) để thực hiện việc bảo dưỡng, vệ sinh trang thiết bị tại VIAGS Nội Bài và có đầy đủ chữ kí của người có trách nhiệm;

3.2. Đồng tiền chào giá: Việt Nam đồng (VND)

4. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

4.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tư cách nhà cung cấp: không yêu cầu

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I.	Yêu cầu kỹ thuật		
1	Thực hiện đầy đủ các yêu cầu dịch vụ theo nội dung tại mục 1.1 của HSYC.	Đáp ứng/Cam kết đáp ứng	Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng
II	Yêu cầu quan trọng khác		
1	- Địa điểm thực hiện: Xưởng Giặt là của VIAGS Nội Bài, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Tp. Hà Nội. - Thời gian bảo dưỡng: định kỳ ba tháng một lần. - Thời gian vệ sinh: định kỳ một tháng một lần (đối với các tháng không thực hiện bảo dưỡng). Cam kết thực hiện đầy đủ các công việc theo Nội dung công việc bảo dưỡng, vệ sinh (Phụ lục đính kèm).	Đáp ứng/Cam kết đáp ứng	Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng
2	Điều kiện thanh toán: - Hình thức thanh toán: chuyển khoản bằng VNĐ - Phương thức thanh toán: Thanh toán 100% giá trị từng lần thực hiện trong vòng 10 ngày làm việc sau khi VIAGS Nội Bài ký nhận biên bản bàn giao nghiệm thu, nhận đủ hóa đơn tài chính hợp pháp - hợp lệ, các giấy tờ khác (nếu có) theo yêu cầu.	Đáp ứng/Cam kết đáp ứng	Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng
3	Các điều kiện khác: - Bên bán có trách nhiệm thông báo cho bên mua các vật tư cần thay thế, sửa chữa trong quá trình bảo dưỡng, tránh tình trạng các trang thiết bị dừng đột ngột. - Điều kiện bảo hành: tối thiểu 03 tháng đối với các trang thiết bị đã sửa chữa/ vật tư đã thay thế. - Khi có yêu cầu sửa chữa/ bảo hành trang thiết bị của bên mua, trong vòng 24h, bên bán phải cử nhân viên kỹ thuật đến để kiểm tra, sửa chữa/bảo hành cho bên mua.	Đáp ứng/Cam kết đáp ứng	Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng

	KẾT LUẬN	Đạt tất cả nội dung trên	Không Đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên
--	-----------------	---------------------------------	---

5. CÁC YÊU CẦU KHÁC

5.1. Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX

5.1.1. Nội dung của HSDX

a) HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt.

b) HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ và năng lực của Nhà cung cấp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động cấp theo quy định của pháp luật bản copy/Hợp đồng nguyên tắc đã ký với VIAGS Nội Bài nếu có);
- Đơn chào giá và biểu giá chào theo mẫu của nhà cung cấp hoặc theo mẫu của VIAGS Nội Bài đính kèm.

5.1.2. Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là ít nhất 60 ngày kể từ ngày chào giá quy định tại mục 5.1.3 Điểm b.

5.1.3. Chuẩn bị và nộp HSDX

a) HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

b) Nhà cung cấp nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax. email nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là 15 giờ, ngày 24 tháng 02 năm 2023, HSDX của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

- Địa điểm nộp HSDX: Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam - Chi nhánh Nội Bài
Địa chỉ: Tầng 6 - Tòa nhà VAECO - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Tel : (84-24) 38865 002 - Ext: 6191

Fax : (84-24) 38840 741

Email : toannk@viags.vn

Người liên hệ (nếu cần): Nguyễn Khánh Toàn - P.KHHC - VIAGS Nội Bài

5.2. Làm rõ HSDX

5.2.1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

5.2.2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Đánh giá các HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

5.3.1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

- a) Thời gian nộp HSDX;
- b) Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp theo quy định tại Mục 2 (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá);
- c) Tính hợp lệ trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- d) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 5.1.2;
- e) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa/dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 1;
- f) Các nội dung khác tại Mục 3; ...

HSDX của Nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu Nhà cung cấp không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

5.3.2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp

Bên mời chào giá đánh giá năng lực, kinh nghiệm các Nhà cung cấp theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại Mục 4.1 và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt”.

5.3.3. Đánh giá về kỹ thuật

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

5.3.4. So sánh giá chào

a) Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại Luật Đấu thầu và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành so sánh. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

b) Trong trường hợp các Nhà cung cấp có giá chào so sánh (giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá) ngang nhau, Bên mời chào giá sẽ xếp hạng Nhà cung cấp theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/có lợi hơn cho Bên mời chào giá, cụ thể như sau:

- Nhà cung cấp đã từng ký hợp đồng với VIAGS

5.4. Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

Nhà cung cấp được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, điều kiện thanh toán và giao hàng (nếu có) như trong HSYC;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là Nhà cung cấp chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá thấp nhất và không vượt giá gói hàng hóa/dịch vụ được duyệt.

5.5. Thông báo kết quả chào giá

Sau khi có văn bản phê duyệt kết quả LC NCC, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả LC NCC đến tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSDX, **không cần thiết giải thích lý do đối với Nhà cung cấp không được lựa chọn.**

Đối với Nhà cung cấp được lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả LC NCC được duyệt, HSYC, HSDX của Nhà cung cấp được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.7. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác liên quan.

BIỂU MẪU CHÀO GIÁ

(Đính kèm hồ sơ yêu cầu - Nhà cung cấp tham gia chào giá điền đủ các thông tin như mẫu)

I. Thông tin về Nhà cung cấp tham gia chào giá:

- Tên Nhà cung cấp :
- Địa chỉ :
- Số điện thoại :
- Mã số thuế :
- Số Tài khoản :
- Tại Ngân hàng :
- Ngày tháng chào giá :
- Số chào giá (nếu có) :
- Hiệu lực báo giá :

II. Thông tin về vật tư, hàng hóa chào giá:

STT	CÔNG VIỆC THỰC HIỆN	SL (máy)	LẦN THỰC HIỆN	ĐƠN GIÁ/ LẦN/MÁY	THÀNH TIỀN
I	Bảo dưỡng máy giặt, máy sấy, máy là, máy gấp chăn (định kỳ 3 tháng/lần)				
1	Bảo dưỡng máy gấp chăn FlexFold AT230	2	4		
2	Bảo dưỡng máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W4330N	2	4		
3	Bảo dưỡng máy giặt vắt công nghiệp Primer	1	4		
4	Bảo dưỡng máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W5600X	7	4		
5	Bảo dưỡng máy là công nghiệp Electrolux IC43316	1	4		
6	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Electrolux T4650	2	4		
7	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Electrolux T4900	10	4		
8	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Primer	1	4		
9	Bảo dưỡng máy sấy công nghiệp Electrolux T3650	2	4		
II	Vệ sinh máy giặt, máy sấy, máy là, máy gấp chăn (định kỳ 1 tháng/lần - đối với các tháng không thực hiện bảo dưỡng)				
1	Vệ sinh máy gấp chăn FlexFold AT230	2	8		
2	Vệ sinh máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W4330N	2	8		
3	Vệ sinh máy giặt vắt công nghiệp Primer	1	8		
4	Vệ sinh máy giặt vắt công nghiệp Electrolux W5600X	7	8		
5	Vệ sinh máy là công nghiệp Electrolux IC43316	1	8		
6	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Electrolux T4650	2	8		
7	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Electrolux T4900	10	8		
8	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Primer	1	8		
9	Vệ sinh máy sấy công nghiệp Electrolux T3650	2	8		
	TỔNG				
	THUẾ GTGT 10%				
	TỔNG CỘNG TIỀN HÀNG				

(Bằng chữ: đồng)

Tổng giá trị giá chào đã bao gồm thuế VAT 10%, các loại thuế, phí khác (nếu có) để thực hiện việc bảo dưỡng, vệ sinh trang thiết bị tại VIAGS Nội Bài.

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

III. Các cam kết khác:

3.1. Địa điểm thực hiện:

Thời gian thực hiện:

3.2. Điều kiện thanh toán:

- Hình thức thanh toán:

- Phương thức thanh toán:

3.3. Các điều kiện khác:

...

ĐẠI DIỆN NHÀ CUNG CẤP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 01. NỘI DUNG CÔNG VIỆC BẢO DƯỠNG

1.1. Nội dung bảo dưỡng máy giặt

No	NỘI DUNG BẢO DƯỠNG	CHI TIẾT CV	CV	VẬT TƯ SỬ DỤNG THỰC TẾ (Tên/số lượng)	Dự kiến vật tư cần thay thế cho đợt bảo dưỡng sau (Tên/số lượng)
PHẦN ĐIỆN					
1	Dòng làm việc của máy	M			
2	Tình trạng làm việc của atômat	I			
3	Kiểm tra các chế độ làm việc của máy	I			
4	Kiểm tra tiếng kêu lạ khi làm việc.	I			
5	Kiểm tra tình trạng làm việc của các sợi đốt	I			
6	Kiểm tra mạch điều khiển	I			
7	Kiểm tra sự làm việc của cảm biến nhiệt	I			
8	K.tra tình trạng của dây điện, các giác cắm, đầu nối	I			
9	Kiểm tra tình trạng làm việc của động cơ	I(L)			
10	Kiểm tra các khởi động từ	I			
11	Kiểm tra bộ chuyển đổi chế độ	I			
12	Kiểm tra công tắc áp suất điều khiển	I			
13	Kiểm tra nút ấn khởi động	I			
14	Tình trạng làm việc của van xả	I			
15	Kiểm tra tình trạng làm việc của các van cấp nước	I(R)			
16	Kiểm tra hệ thống điện điều khiển, cơ cấu chấp hành	I			
17	Kiểm tra công tắc cửa	I			
CÁC PHẦN KHÁC					
1	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C			
2	Kiểm tra tình trạng của phốt đầu trục máy giặt	I			
3	Kiểm tra dây cua roa	I(R)			
4	Kiểm tra sự rò rỉ các đường ống cấp nước	I			
5	Kiểm tra sự rò rỉ các van cấp nước	I			
6	Kiểm tra sự rò rỉ của đường xả nước	I			
7	Làm sạch lọc cấp nước	C(R)			
8	Làm sạch van xả nước	C			
9	Kiểm tra gioăng cao su cửa	I			

Ký hiệu: A(adjust): Hiệu chỉnh; C(clean): làm sạch; I(inspect - Repair or replacement if required): ktra (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); D(drain): Xả cặn; R(replace): Thay thế; M(Measure - Repair or replacement if required): Đo đạc (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); T(Retighten): Siết chặt; L(lubricate): Tra dầu mỡ, bảo dưỡng.

Ghi chú:

- Tích các nội dung đã thực hiện (I, R, A...) vào cột "CV".
- I(R): Các công việc trong () chỉ tiến hành khi kiểm tra thấy các vấn đề tồn tại (I(R) - kiểm tra nếu hỏng sẽ thay thế).
- Chu kỳ BD lặp lại theo các thời gian BD trên

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

1.2. Nội dung bảo dưỡng máy sấy

No	NỘI DUNG BẢO DƯỠNG	CHI TIẾT CV	CV	VẬT TƯ SỬ DỤNG THỰC TẾ (Tên/số lượng)	Dự kiến vật tư cần thay thế cho đợt bảo dưỡng sau (Tên/số lượng)
PHẦN ĐIỆN					
1	Kiểm tra đồng làm việc của máy	M			
2	Tình trạng làm việc của atômat	I			
3	Kiểm tra các chế độ làm việc của máy	I			
4	Kiểm tra tiếng kêu lạ của cửa động cơ quay lồng	I			
5	Kiểm tra tiếng kêu lạ của quạt gió	I			
6	Kiểm tra tình trạng làm việc, rò điện của các sợi đốt	I(R)			
7	Kiểm tra sự làm việc, rò rỉ điện của các động cơ	I(L)			
8	Tình trạng làm việc của các vòng bi động cơ	I(R)			
9	Kiểm tra các khởi động từ	I			
10	Kiểm tra mạch điều khiển	I			
11	Tình trạng làm việc của bộ chuyển mạch	I			
12	Kiểm tra sự làm việc của cảm biến nhiệt	I			
13	Tình trạng làm việc của công tắc clear	I			
14	Kiểm tra nút ấn start	I			
15	Kiểm tra công tắc cửa	I			
16	Kiểm tra hệ thống điện điều khiển, cơ cấu chấp hành	I			
17	Kiểm tra các giác cảm, đầu nối, dây điện	I			
CÁC PHẦN KHÁC					
1	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C			
2	Kiểm tra tiếng kêu lạ của lồng	I			
3	Kiểm tra sự kín khí của buồng sấy	I			
4	kiểm tra sự rạn nứt của lồng	I			
5	Kiểm tra dây cua roa	I(R)			
6	Kiểm tra các vòng bi đỡ	I(R)			
7	Kiểm tra các vòng bi định vị	I(R)			
8	Kiểm tra gioăng cửa	I			
9	Kiểm tra gioăng làm kín khoang sấy	I			
10	Kiểm tra lồng quạt	I			
11	Làm sạch buồng sấy	C			

Ký hiệu: A(adjust): Hiệu chỉnh; C(clean): làm sạch; I(inspect - Repair or replacement if required): kiểm tra (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); D(drain): Xả cặn; R(replace): Thay thế; M(Measure - Repair or replacement if required): Đo đạc (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); T(Retighten): Siết chặt; L(lubricate): Tra dầu mỡ, bảo dưỡng.

Ghi chú:

- Tích các nội dung đã thực hiện (I, R, A...) vào cột "CV".

- I(R): Các công việc trong () chỉ tiến hành khi kiểm tra thấy các vấn đề tồn tại (I(R) - kiểm tra nếu hỏng sẽ thay thế).

- Chu kỳ BD lặp lại theo các thời gian BD trên

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

1.3. Nội dung bảo dưỡng máy là

No	NỘI DUNG BẢO DƯỠNG	CHI TIẾT CV	CV	VẬT TƯ SỬ DỤNG THỰC TẾ (Tên/số lượng)	Dự kiến vật tư cần thay thế cho đợt bảo dưỡng sau (Tên/số lượng)
PHẦN ĐIỆN					
1	Tình trạng làm việc của atômat	I			
2	Kiểm tra tình trạng làm việc của động cơ	I(L)			
3	Kiểm tra khởi động từ	I			
4	Kiểm tra cảm biến nhiệt	I			
5	Kiểm tra mạch điều khiển	I			
6	Kiểm tra sợi đốt	I(R)			
7	Kiểm tra tình trạng của dây điện, các giắc cắm, đầu nối	I			
8	Kiểm tra công tắc giới hạn	I			
9	Kiểm tra sự rò rỉ điện	I			
10	Vệ sinh làm sạch	C			
CÁC PHẦN KHÁC					
1	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C			
2	Kiểm tra xích kéo rulô	I			
3	Kiểm tra băng tải	I			
4	Kiểm tra rulô kéo băng	I			
5	Kiểm tra đường ống hút gió	I			
6	Tra dầu mỡ vào xích	L			

Ký hiệu: A(adjust): Hiệu chỉnh; C(clean): làm sạch; I(inspect - Repair or replacement if required): ktra (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); D(drain): Xả cặn; R(replace): Thay thế; M(Measure - Repair or replacement if required): Đo đạc (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); T(Retighten): Siết chặt; L(lubricate): Tra dầu mỡ, bảo dưỡng.

Ghi chú:

- Tích các nội dung đã thực hiện (I, R, A...) vào cột "CV".
- I(R): Các công việc trong () chỉ tiến hành khi kiểm tra thấy các vấn đề tồn tại (I(R) - kiểm tra nếu hỏng sẽ thay thế).
- Chu kỳ BD lặp lại theo các thời gian BD trên

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

1.4. Nội dung bảo dưỡng máy gấp chăn

No	NỘI DUNG BẢO DƯỠNG	CHI TIẾT CÔNG VIỆC				CV	Vật tư sử dụng thực tế (Tên/số lượng)	Dự kiến vật tư cần thay thế cho đợt bảo dưỡng sau (Tên/số lượng)
		3T	6T	9T	12T			
A	PHẦN MÁY NÉN KHÍ							
1	Atomat, nút ấn khẩn cấp, công tắc	I	I	I	I			
2	Màn hình hiển thị nhiệt độ, đèn báo	I	I	I	I			
3	Dầu bôi trơn	I	I	I	I(R)			
4	Lọc dầu bôi trơn	I	I	I	I(R)			
5	Lọc tách dầu bôi trơn	I	I	I(C)	I(R)			
6	Lọc gió	I	C	I	I(R)			
7	Cánh tản nhiệt	C	C	C	C			
8	Dây curoa	I,A	I,A	I,A	I,A			
9	Bầu chứa khí nén	D	D	D	D			
10	Các nắp đậy, giá chân máy nén, bình hơi	I(T)	I(T)	I(T)	I(T)			
11	Ống mềm dẫn khí, tuya ô	I	I	I	I(R)			
B	PHẦN MÁY GẤP CHĂN							
1	Các cánh tản nhiệt, lưới chắn bụi	D	D	D	D			
2	Các ống dẫn khí, van điều chỉnh áp suất	I	I	I	I			
3	Cảm biến, dây điện, đầu nối	I	I	I	I			
4	Băng tải dẫn động	I,A	I,A	I,A	I,A			
5	Kiểm tra cơ cấu chấp hành, như biến tần, khởi động từ	I,A	I,A	I,A	I,A			
6	Kiểm tra hệ thống điện điều khiển	I,A	I,A	I,A	I,A			
7	Lỗ thổi khí	D	D	D	D			
	KIỂM TRA AN NINH, AN TOÀN VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG							
1	Kiểm tra loại bỏ vật thể ngoại lai	I	I	I	I			
2	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C	C	C	C			

Ký hiệu: **A**(adjust): Hiệu chỉnh; **C**(clean): làm sạch; **I**(inspect - Repair or replacement if required): ktra (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); **D**(drain): Xả cặn; **R**(replace): Thay thế; **M**(Measure - Repair or replacement if required): Đo đạc (hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế nếu hỏng); **T**(Retighten): Siết chặt; **L**(lubricate): Tra dầu mỡ, bảo dưỡng.

Ghi chú:

- Tích các nội dung đã thực hiện (I, R, A...) vào cột "CV".
- I(R): Các công việc trong () chi tiến hành khi kiểm tra thấy các vấn đề tồn tại (I(R) - kiểm tra nếu hỏng sẽ thay thế).
- Chu kỳ BD lặp lại theo các thời gian BD trên

PHỤ LỤC 02. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VỆ SINH

1.1. Nội dung vệ sinh máy giặt

TT	NỘI DUNG VỆ SINH MÁY	Chi tiết CV	CV	Ghi chú
1	Làm sạch van xả nước	C		
2	Làm sạch các van cấp nước, lọc cấp nước	C		
3	Kiểm tra, vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C		
4	Làm sạch lồng giặt, động cơ trục quay máy giặt	C		

Ký hiệu: C(clean): làm sạch

1.2. Nội dung vệ sinh máy sấy

TT	NỘI DUNG VỆ SINH MÁY	Chi tiết CV	CV	Ghi chú
1	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C		
2	Kiểm tra, vệ sinh, tra dầu mỡ động cơ lồng sấy, động cơ quạt gió	C		
3	Kiểm tra, vệ sinh, tra dầu mỡ động các vòng bi bộ định vị	C		
4	Làm sạch buồng sấy	C		
5	Vệ sinh phin lọc bụi	C		

Ký hiệu: C(clean): làm sạch

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

1.3. Nội dung vệ sinh máy là

TT	NỘI DUNG VỆ SINH MÁY	Chi tiết CV	CV	Ghi chú
1	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy	C		
2	Kiểm tra, tra dầu mỡ xích kéo, vòng bi rulô tăng băng tải	C		
3	Kiểm tra, tra dầu mỡ xích kéo, vòng bi rulô kéo băng tải	C		

Ký hiệu: C(clean): làm sạch

1.4. Nội dung vệ sinh máy gấp chần

TT	NỘI DUNG VỆ SINH MÁY	Chi tiết CV	CV	Ghi chú
1	Vệ sinh các cánh tản nhiệt, lưới chắn bụi	C		
2	Vệ sinh các ống dẫn khí, van điều chỉnh áp suất	C		
3	Vệ sinh Cảm biến	C		
4	Vệ sinh lỗ thổi khí	C		
5	Vệ sinh, lau chùi bên trong và bên ngoài thân máy, đường ống...	C		
6	Vệ sinh lọc dầu, lọc khí, lọc tách máy nén khí	C		

Ký hiệu: C(clean): làm sạch